

Số: 615 /PBHC-HĐQT  
V/v công bố thông tin Biên bản và Nghị  
quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC & SỞ GDCK TPHCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh.

Tên tổ chức: Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP

Mã chứng khoán: DPM

Trụ sở chính: 43 Mạc Đĩnh Chi, P. Đa Kao, Q.1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 - 3825 6258; Fax: 028- 3825 6269

Người thực hiện công bố thông tin: Trương Thế Vinh

Chức vụ: Người được ủy quyền thực hiện công bố thông tin

Loại thông tin công bố:  24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

**Nội dung thông tin công bố:**

Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP công bố thông tin Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Tổng công ty:

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 40/BB-ĐHĐCĐ-2019 ngày 17/04/2019.
- Nghị quyết số 41/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/04/2019.

(đính kèm)

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, TGD, BKS;
- B.TT&TT;
- Lưu: VT, VP HĐQT (TTV).

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN  
THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN**



Trương Thế Vinh

Số: 41/NQ-ĐHĐCĐ

TP Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 04 năm 2019

## NGHỊ QUYẾT

### Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

#### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ – CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – Công ty cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 30/06/2007 và cập nhật sau lần sửa đổi bổ sung gần nhất theo Nghị quyết số 39/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/01/2019 của Đại hội đồng cổ đông;
- Căn cứ Biên bản họp và kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP thông qua các nội dung tại phiên họp thường niên ngày 17/04/2019,

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình với các nội dung cụ thể như sau:

- 1.1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Tổng công ty với các chỉ tiêu:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ hoàn thành (%)
A	B	C	1	2	3=2/1
1	Sản lượng sản xuất				
-	Đạm Phú Mỹ	Nghìn tấn	800,0	816	102%
-	UFC 85	Nghìn tấn	13,0	11	85%
-	NPK	Nghìn tấn	50,0	58	117%
-	NH3 (thương mại)	Nghìn tấn	55,0	56	103%
2	Sản lượng kinh doanh				
-	Đạm Phú Mỹ	Nghìn tấn	800,0	812	102%
	NPK		35,0	35	99%
-	Phân bón tự doanh	Nghìn tấn	315,0	327	104%
-	UFC 85	Nghìn tấn	9,0	8	89%
-	NH3 (thương mại)		55,5	52	94%
-	CO2		50,0	45	89%
-	Hóa chất	Nghìn tấn	1,6	2	109%
3	Chỉ tiêu tài chính toàn Tổng công ty (hợp nhất)				



Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ hoàn thành (%)
A	B	C	1	2	3=2/1
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	9.050	9.439	104%
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	730	871	119%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	620	712	115%
	Nộp NSNN	Tỷ đồng	290	297	102%
4	Chỉ tiêu tài chính công ty mẹ				
	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	7.560	8.132	108%
	Trong đó: Vốn điều lệ	Tỷ đồng	3.914	3.914	100%
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	8.473	9.017	106%
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	700	863	123%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	605	715	118%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	15	18	118%
	Nộp NSNN	Tỷ đồng	270	273	101%
5	Đầu tư				
a.	Tổng mức đầu tư	Tỷ đồng	1.459	910	62%
	Đầu tư XDCB	Tỷ đồng	1.359	831	61%
	Mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	85	79	92%
	Đầu tư góp vốn	Tỷ đồng	15		0%
b.	Nguồn vốn đầu tư	Tỷ đồng	1.459	910	62%
	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	671	342	51%
	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	789	568	72%

1.2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu:

**a. Chỉ tiêu hợp nhất**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019
<b>1</b>	<b>Kế hoạch sản xuất</b>		
1.1	Đạm Phú Mỹ	Tấn	670.976
1.2	UFC 85/Fomaldehyde	Tấn	10.771
1.3	NPK Phú Mỹ	Tấn	150.000
1.4	NH3	Tấn	45.932
<b>2</b>	<b>Kế hoạch kinh doanh</b>		
2.1	Đạm Phú Mỹ	Tấn	680.000
2.2	NPK Phú Mỹ	Tấn	155.000
2.3	Phân bón khác	Tấn	232.500
2.4	UFC 85/Fomaldehyde	Tấn	8.000
2.5	NH3	Tấn	45.000
2.6	CO2	Tấn	44.000
2.7	Hóa chất khác	Tấn	1.400
<b>3</b>	<b>Kế hoạch tài chính</b>		
3.1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	8.645
3.2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	8.440

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019
<b>1</b>	<b>Kế hoạch sản xuất</b>		
3.3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	205
3.4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	170
4.5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	206

**b. Kế hoạch Công ty mẹ**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	8.400
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	190
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	163
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	4,2
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn CSH	%	2,1
7	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	%	10
8	Nộp NSNN	Tỷ đồng	188
9	Đầu tư XDCB và mua sắm tài sản, trang thiết bị	Tỷ đồng	772
	Vốn Chủ sở hữu	Tỷ đồng	498
	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	274

Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh nếu có những chỉ tiêu kế hoạch cần điều chỉnh cho phù hợp với tình hình hoạt động, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 (nếu có) cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong lần họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

- 1.3. Thông qua Báo cáo tài chính công ty mẹ và hợp nhất của Tổng công ty năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- 1.4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

**a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:**

Stt	Chỉ tiêu	Công thức tính	Số tiền (VNĐ)
<b>1</b>	<b>Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến năm 2017 chuyển sang</b>		<b>98.098.279.743</b>
<b>2</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2018 theo BCTC đã kiểm toán</b>		<b>715.204.873.580</b>
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2018 dùng để phân phối</b>		<b>715.204.873.580</b>
<b>4</b>	<b>Trích lập các quỹ từ LNST 2018</b>	<b>(4=4.1+4.2)</b>	<b>121.551.730.000</b>
4.1	Trích quỹ KT-PL của người lao động	Theo quy định tại thông tư 28/2016/TT-BLDTBXH ngày	119.995.450.000
4.2	Trích quỹ KT của người quản lý	01/09/2016	1.556.280.000

Stt	Chỉ tiêu	Công thức tính	Số tiền (VNĐ)
5	Lợi nhuận còn lại năm 2018 sau khi trích lập các quỹ	(5=3-4)	593.653.143.580
6	Tổng lợi nhuận chưa phân phối đến năm 2018	(6=1+5)	691.751.423.323
7	Chi cổ tức 10% / vốn điều lệ	(7=7.1 + 7.2)	391.334.260.000
7.1	Từ nguồn Lợi nhuận chưa phân phối năm 2017 chuyển sang		98.098.279.743
7.2	Từ nguồn lợi nhuận thực hiện năm 2018 còn lại sau khi trích lập các quỹ		293.235.980.257
	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (VNĐ/CP):	10% mệnh giá	1.000
8	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại chuyển sang năm 2019	(8=6-7)	300.417.163.323

Giao cho Tổng giám đốc Tổng công ty thực hiện thủ tục chi trả cổ tức 2018 theo phương án nêu trên trong quý 2/2019 (phần còn lại sau khi trừ đi cổ tức đã chi tạm ứng 500 đồng/cổ phiếu cho cổ đông).

b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

- Chi cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ dự kiến: 10%/mệnh giá cổ phiếu.
- Trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế: Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 32,52 tỷ đồng (tương đương 20% LNST và không quá 3 tháng lương).
- Căn cứ hiệu quả thực tế hoạt động SXKD năm 2019 để điều chỉnh thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2019 vào kỳ họp ĐHĐCĐ năm 2020 cho phù hợp.

1.5. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động Ban kiểm soát năm 2019.

1.6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2019.

Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau đây thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam;
- Công ty TNHH Ernst and Young Việt Nam.

1.7. Thông qua báo cáo thù lao, tiền lương, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019 (số tạm tính):

- Báo cáo thực hiện năm 2018: 7.040.000.000 đồng
- Dự toán năm 2019: 7.234.000.000 đồng (bao gồm 10% dự phòng).

1.8. Thông qua kết quả bầu cử 01 thành viên Hội đồng quản trị .

- Ông Dương Trí Hội trúng cử thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty với nhiệm kỳ 5 năm (2019-2024)

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 17/04/2019.

**Điều 3.** Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát, Thủ trưởng các Ban/Văn phòng và đơn vị trực thuộc Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - công ty cổ phần chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

-Như điều 3;

-Lưu VT, VPHĐQT (TTV).

2

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nguyễn Tiến Vinh**



Số: 40 /BB-ĐHĐCĐ-2019

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 04 năm 2019

## BIÊN BẢN

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP, trụ sở tại số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Mã số doanh nghiệp: 0303165480

### I. Thời gian, địa điểm.

- Thời gian: Từ 8h30 đến 12h00 ngày 17/04/2019.
- Địa điểm: Hội trường Nhà máy đạm Phú Mỹ, Khu công nghiệp Phú Mỹ 1, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

### II. Thành phần tham dự, tính hợp pháp của cuộc họp.

#### 1. Thành phần tham dự

- Các cổ đông và đại diện cổ đông của Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – công ty cổ phần theo danh sách do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh lập vào ngày đăng ký cuối cùng 18/03/2019.
- Các đại biểu là khách mời từ các cơ quan, đơn vị.

#### 2. Tính hợp pháp của cuộc họp

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Chủ tọa chỉ định gồm có:

- + Ông Phí Ngọc Khánh, Phó trưởng ban Kiểm toán nội bộ;
- + Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Trợ lý Hội đồng quản trị;
- + Bà Nguyễn Thị Thu Oanh, Chuyên viên Ban kiểm soát.

Theo báo cáo của Ban kiểm tra tư cách cổ đông, kết quả kiểm tra tư cách cổ đông đến dự họp như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty là: **391.334.260** cổ phần.
- Tổng số cổ đông được gửi thư mời dự họp: Toàn bộ cổ đông theo danh sách do Trung tâm Lưu ký chứng khoán lập vào ngày đăng ký cuối cùng 18/03/2019.
- Tổng số cổ đông dự họp trực tiếp và theo ủy quyền: gồm **52** cổ đông, sở hữu **297.926.009** cổ phần, đạt tỷ lệ **76,13%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty (tại thời điểm khai mạc lúc 8h30 ngày 17/04/2019, có 31 cổ đông, sở hữu 267.722.443 cổ phần, đạt tỷ lệ 68,41%).
- Tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông có mặt đều có đủ tư cách dự họp.

Căn cứ vào quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ Tổng công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – công ty cổ phần tổ chức ngày 17/04/2019 là hợp pháp và đủ điều kiện tiến hành.



### **III. Chủ tọa và Thư ký cuộc họp.**

1. Chủ tọa:

- Ông Nguyễn Tiến Vinh - Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty.

2. Đoàn chủ tịch:

- Ông Nguyễn Tiến Vinh - Chủ tịch Hội đồng quản trị;

- Ông Lê Cự Tân - Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;

- Ông Lê Minh Hồng - Thành viên độc lập Hội đồng quản trị;

- Ông Huỳnh Kim Nhân - Trưởng Ban kiểm soát.

3. Thư ký:

- Ông Trương Thế Vinh – Thư ký Tổng công ty;

- Bà Mai Hồng Khánh – Chuyên viên VP HĐQT Tổng công ty.

### **IV. Nội dung và chương trình nghị sự.**

Hội đồng quản trị (HĐQT) trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua các mục nội dung:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị và báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Tổng công ty năm 2018;
2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;
3. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam lập ngày 18/03/2019;
4. Phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019;
5. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, kế hoạch hoạt động Ban kiểm soát năm 2019;
6. Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019;
7. Báo cáo thực hiện lương, thù lao, thưởng của HĐQT, BKS năm 2018, kế hoạch dự toán năm 2019;
8. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị;

Toàn văn các nội dung dự thảo báo cáo, tờ trình được Tổng công ty cung cấp trong bộ tài liệu phiên họp công bố trên website [www.dpm.vn](http://www.dpm.vn), gửi cho các cổ đông đến dự họp và được trình bày trực tiếp tại hội trường.

### **V. Diễn biến nội dung cuộc họp.**

**8h30**

Đại hội đồng cổ đông tiến hành thủ tục chào cờ, giới thiệu đại biểu.

**8h40**

Chủ tịch Hội đồng quản trị Nguyễn Tiến Vinh - Chủ tọa phiên họp phát biểu chào mừng và khai mạc phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

*Handwritten mark*



8h50

Đoàn chủ tịch xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua Chương trình nghị sự và thành phần Ban kiểm phiếu.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua vào lúc 8h55 với kết quả 52/52 người đồng ý các nội dung:

- Chương trình nghị sự: Như mục IV trên đây.

- Thành phần Ban kiểm phiếu bao gồm:

- + Ông Đặng Quốc Hùng – Phó Trưởng ban Tổ chức nhân sự & Đào tạo;
- + Ông Trương Quốc Tùng – Trưởng ban Công nghệ thông tin;
- + Ông Lê Hồng Thái – Chuyên viên Ban kiểm soát.

9h00

Chủ tọa và Đoàn chủ tịch bắt đầu điều hành cuộc họp theo Chương trình nghị sự với diễn biến như sau:

**1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị và báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty năm 2018; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019**

Ông Lê Cự Tân – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Tổng công ty thay mặt HĐQT trình bày về 2 nội dung:

- Báo cáo hoạt động của HĐQT và báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và năm 2018;
- Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2019.

**2. Báo cáo tài chính năm 2018 và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018, Kế hoạch Phân phối lợi nhuận năm 2019**

Ông Võ Ngọc Phương, Kế toán trưởng Tổng công ty, thừa ủy quyền Hội đồng quản trị trình bày:

- Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán;
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018, Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019.

**3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019 và đề xuất đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019**

Ông Huỳnh Kim Nhân, Trưởng ban kiểm soát trình bày:

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019;
- Đề trình danh sách đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2019.

**4. Báo cáo thù lao, lương, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và Dự toán năm 2019**

Ông Nguyễn Cao Khải, Trưởng ban TCNS&ĐT Tổng công ty thừa ủy quyền của Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo thù lao, lương, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và trình Dự toán năm 2019.

*(Toàn văn các nội dung báo cáo, tờ trình: chi tiết theo Tài liệu phiên họp)*

22

**5. Thông qua tờ trình danh sách bầu cử và tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

- Ông Lê Văn Quốc Việt, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty, thừa ủy quyền của Đoàn chủ tịch trình bày Tờ trình về số lượng bầu và danh sách ứng cử viên để bầu cử vào Hội đồng quản trị.

- Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua số lượng bầu và danh sách ứng cử viên để bầu cử vào Hội đồng quản trị, với kết quả 42/52 cổ đông đồng ý:

+ Số lượng thành viên được bầu: 01 người;

+ Danh sách ứng cử viên: 02 người là ông Trương Văn Hiền và ông Dương Trí Hội (thông tin lý lịch như đã trình bày tại tờ trình và tài liệu cuộc họp).

- Một cổ đông (đại diện cho nhóm 8 cổ đông) phát biểu ý kiến việc bầu lại các thành viên HĐQT khác và đề cập đến việc thông qua nhiệm kỳ các thành viên HĐQT tại kỳ họp ĐHĐCĐ bất thường ngày 10/01/2019. Tuy nhiên với kết quả đã biểu quyết thông qua của ĐHĐCĐ như trên, Chủ tọa đề nghị ĐHĐCĐ tiến hành việc bầu cử theo nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Ban kiểm phiếu đã phổ biến cách thức bầu cử thành viên Hội đồng quản trị với toàn thể ĐHĐCĐ.

- Các cổ đông dự họp đã tiến hành bỏ phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị theo số lượng và danh sách bầu cử đã được Đại hội thông qua và hướng dẫn của Ban kiểm phiếu, hoàn tất lúc 9h45.

(Đại hội đồng cổ đông nghỉ giải lao.)

**10h05**

**6. Phiên thảo luận của ĐHĐCĐ**

Tóm tắt các ý kiến phát biểu và nội dung trao đổi chính như sau:

6.1. Căn cứ các ý kiến Tổng công ty đã nhận được từ các cổ đông sau khi công bố chương trình, tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2019, Đoàn chủ tịch đã trình bày nội dung giải đáp và thông tin về 3 vấn đề mà cổ đông yêu cầu:

- Về tình hình hoàn thiện các tồn tại kỹ thuật của Dự án nâng công suất phân xưởng NH3 Nhà máy đạm Phú Mỹ triển khai từ tháng 2/2019, kết hợp dừng nhà máy và bảo dưỡng cơ hội các hạng mục khác của Nhà máy.

- Về tình hình thị trường phân đạm và NPK trong năm 2019, những tác động đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Tổng công ty, đặc biệt là đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh ure trong bối cảnh xưởng NH3 dừng hoạt động và nhà máy NPK vận hành trong giai đoạn đầu còn gặp khó khăn.

- Về tình hình giá khí năm 2019 và trong các năm tới, tình hình rà soát, kiểm soát/tiết giảm chi phí quản lý, bán hàng kể cả tiền lương, thu nhập của người lao động, ban quản trị, điều hành trong bối cảnh khó khăn, thách thức trong hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2019.

6.2. Các ý kiến trao đổi khác:

\* Đại diện cổ đông KWE BETEILIGUNGEN AG đề xuất Tổng công ty xem xét việc nâng mức chi cổ tức năm 2018 bằng với thực hiện năm 2017.

*Handwritten mark*

\* Đại diện nhóm cổ đông Tổng công ty CP Vật tư Nông nghiệp Nghệ An (Agrimex NA) nêu các ý kiến:

- Agrimex NA chưa thỏa mãn về các nội dung trả lời của Tổng công ty về các ý kiến Agrimex NA đã phát biểu và đã gửi đến Tổng công ty trong thời gian qua và trong các kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên 2016, 2017, 2018, bất thường 2019. Đề nghị HĐQT, Tổng giám đốc Tổng công ty có văn bản trả lời rõ ràng, cụ thể cho cổ đông. Đồng thời sớm có văn bản ghi nhận buổi làm việc của Agrimex NA với Tổng công ty ngày 20/03/2019.

- Về dự án nâng công suất xưởng NH<sub>3</sub> và xây dựng Nhà máy NPK, theo như văn bản Tổng công ty trả lời cho Agrimex NA ngày 16/04/2019 thì dự án được thực hiện với chi phí đầu tư lớn, công suất tăng lên 20%, đến nay khi hoàn thành thì hoạt động chưa ổn định, như vậy có đảm bảo hiệu quả đầu tư, có nguy cơ thua lỗ? Việc đưa các dự án này thành một xưởng trong Nhà máy đạm Phú Mỹ có hợp lý không, việc hạch toán kết quả hoạt động và đánh giá hiệu quả dự án như thế nào? Đề nghị tổ chức riêng xưởng NH<sub>3</sub>, xưởng NPK thành các nhà máy độc lập với Nhà máy đạm Phú Mỹ để không ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh đạm Phú Mỹ và hạch toán riêng từng Nhà máy để đảm bảo phù hợp, hiệu quả.

- Việc tái cơ cấu, tiết giảm chi phí, nhân sự... của Tổng công ty cần phải tiến hành trước hết từ bộ máy văn phòng Tổng công ty, còn bộ phận trực tiếp sản xuất tại nhà máy cần được duy trì chính sách đãi ngộ cho người lao động. Tổng công ty đã có kế hoạch sẽ thoái vốn mạnh tại các công ty con nhưng đến nay chưa thấy triển khai. Hoạt động bán hàng qua các công ty con như Agrimex NA có ý kiến, như hiện nay không phù hợp và không hiệu quả. Về mặt quản lý, chi phí giá khí hiện nay tăng cao, chiếm tỷ trọng lớn trong sản xuất nhưng thực tế chi phí cho khâu lưu thông, bán hàng của Tổng công ty cũng rất lớn, làm ảnh hưởng đến kết quả lợi nhuận.

- Việc thoái vốn của Nhà nước tại Tổng công ty, được biết Thủ tướng CP phê duyệt đến năm 2018 giảm vốn xuống 51% và sau đó theo ý kiến của Bộ Tài chính sẽ giảm xuống 36% nhưng đến nay chưa thấy Tổng công ty thông tin cho cổ đông về lộ trình thực hiện.

- Đề nghị Đoàn chủ tịch làm rõ kết quả kiểm phiếu bầu HĐQT tại kỳ họp ĐHĐCĐ bất thường ngày 10/01/2019. Chúng tôi được biết cổ đông Edgbaston nắm giữ hơn 19 triệu cổ phần có quan điểm ủng hộ ứng cử viên của chúng tôi nhưng kết quả kiểm phiếu công bố trong biên bản họp ĐHĐCĐ cho thấy không ghi nhận theo số liệu này.

\* Cổ đông Nguyễn Xuân Thủy:

- Đề nghị Đoàn chủ tịch điều hành, hướng dẫn cổ đông trình bày ý kiến ngắn gọn, tập trung vào các vấn đề chính của chương trình tránh làm mất thời gian của các cổ đông khác và ảnh hưởng đến việc điều hành phiên họp.

- Đề nghị HĐQT khi đã nhận diện những tồn tại, hạn chế nên có những giải pháp đồng bộ để xử lý, khắc phục. Báo cáo của HĐQT nên bổ sung đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của HĐQT.

- Đề nghị HĐQT rà soát, xem xét việc bảo mật thông tin cho cổ đông vì trong năm 2018 có cổ đông Tổng công ty CP Vật tư Nông nghiệp Nghệ An không biết vì sao có được các thông tin cá nhân của tôi trong danh sách cổ đông và gửi văn bản cho tôi đề nghị ủng hộ và tham gia nhóm cổ đông này, mặc dù hai bên chưa hề có mối liên hệ nào (văn bản ký, đóng dấu còn lưu giữ). Những thông tin cá nhân như tên, địa chỉ, số cổ phần... cũng là tài sản của cổ đông, chỉ được công bố nếu có sự đồng ý của cổ đông. Đề nghị kiểm tra, nếu có vi phạm xử lý theo pháp luật hiện hành.

- Đề nghị Tổng công ty nghiên cứu các xu thế mới như khả năng ứng dụng sử dụng năng lượng sạch, áp dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo... trong hoạt động quản lý sản xuất kinh doanh để nâng cao hiệu quả, tiết giảm chi phí.

\* Cổ đông Trần Anh Tú:

- Đề nghị các cổ đông quan tâm đến chính sách, chiến lược, mục tiêu dài hạn... của Tổng công ty, tránh mất thời gian về những vấn đề chi tiết, cụ thể.

- Khi đầu tư vào Tổng công ty, các cổ đông đã có đánh giá và tin tưởng vào doanh nghiệp, vào khả năng cạnh tranh, tiềm năng phát triển của công ty trong dài hạn cũng như nỗ lực của ban quản trị, điều hành. Trong ngắn hạn, có những khó khăn, kết quả sản xuất kinh doanh sụt giảm thì cổ đông cũng cần có sự đánh giá khách quan và có những ý kiến xây dựng, hỗ trợ cho ban quản trị điều hành trong việc khắc phục khó khăn và nâng cao hiệu quả hoạt động. Và trên hết, dù các cổ đông có ý kiến khác nhau nhưng khi ĐHĐCĐ đã quyết định thì cổ đông nên có trách nhiệm tuân thủ và tôn trọng nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Đề nghị Tổng công ty xem xét về việc bảo mật thông tin của cổ đông, vì tôi cũng nhận được điện thoại của người khác gọi đến vận động ủng hộ Tổng công ty CP Vật tư Nông nghiệp Nghệ An như trường hợp cổ đông Nguyễn Xuân Thủy nêu trên.

\* Đại diện tổ chức công đoàn Tổng công ty phát biểu một số ý kiến đại diện cho người lao động, trân trọng sự quan tâm của các cổ đông, của ban quản trị, điều hành đối với người lao động; về những nỗ lực, quyết tâm của người lao động trong hoạt động SXKD; về phong trào thi đua, phong trào phát huy ý tưởng, sáng kiến, giải pháp cải tiến, hợp lý hóa sản xuất, kinh doanh... mà tổ chức công đoàn phát động trong đội ngũ người lao động. Tình hình tiền lương, thu nhập của người lao động cũng gắn với thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh. Người lao động chia sẻ khó khăn và mong rằng các cổ đông tiếp tục quan tâm, xem người lao động là nguồn lực quan trọng để Tổng công ty phát triển trong giai đoạn khó khăn hiện nay và thời gian sắp tới, động viên sức gấn bó và trách nhiệm của người lao động với Tổng công ty.

\* Ý kiến phản hồi của Đoàn chủ tịch: Tổng công ty trân trọng và ghi nhận các ý kiến của các cổ đông về việc trần trở, mong muốn Tổng công ty hoạt động hiệu quả, minh bạch, quan tâm đến người lao động; nâng cao chất lượng và hiệu quả quản trị điều hành. Tổng công ty sẽ nghiên cứu cụ thể để có những phản hồi đến các cổ đông về những ý kiến đã nêu ra. Trong khuôn khổ cuộc họp ĐHĐCĐ, Đoàn chủ tịch giải đáp về 4 nhóm vấn đề chung như sau:

- Về việc tổ chức hoạt động của các Nhà máy trong năm 2019 sau đợt bảo dưỡng cơ hội: Dự án nâng công suất xưởng NH3 và xây dựng nhà máy NPK đã hoàn thành trong năm 2018 và đến nay đã và đang từng bước đi vào hoạt động ổn định; Nhà thầu đã và đang tiếp tục hoàn thiện các tồn đọng theo trách nhiệm Hợp đồng EPC. Về bản chất, đây là các dự án nâng cấp trên thiết bị, dây chuyền hiện hữu của xưởng NH3 và xây dựng nhà máy sản xuất phân NPK công nghệ hóa học. Đây là những hạng mục có sự gắn kết hữu cơ về kỹ thuật, chia sẻ, tận dụng những tiện ích chung và công tác quản lý vận hành, bảo dưỡng trong tổng thể Nhà máy đạm Phú Mỹ hiện hữu. Do vậy việc tổ chức các xưởng này trong tổ chức Nhà máy đạm Phú Mỹ như hiện tại là giải pháp tối ưu trong quản lý. Trong quản trị, Tổng công ty thực hiện việc hạch toán, đánh giá hiệu quả của từng bộ phận/dự án, đảm bảo tuân thủ chế độ chính sách của nhà nước và yêu cầu quản trị của Tổng công ty.

✓

- Về phương án phương án phân phối lợi nhuận: HĐQT đề xuất chi cổ tức năm 2018 trên thực tế nguồn lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến hết năm 2018 và có tính toán, cân đối đến kế hoạch chi cổ tức năm 2019 theo mục tiêu duy trì mức cổ tức ổn định cho cổ đông và phúc lợi cho người lao động. HĐQT tin rằng đến năm 2020 kết quả sản xuất kinh doanh sẽ khả quan khi các dự án mới đã qua thời gian vận hành ban đầu và đi vào ổn định, hiệu quả hơn.

- Về một số ý kiến khác của cổ đông Agrimex Nghệ An nêu ra: Tổng công ty khẳng định đã nhiều lần trả lời, giải đáp bằng văn bản cũng như trong các cuộc họp với cổ đông. Ngoài ra Tổng công ty đã báo cáo đến các cơ quan chức năng (KTNN, UBCKNN, UBQLVNN) các nội dung cần thiết, tuân thủ quy định hiện hành về bảo mật thông tin liên quan. Sau cuộc họp ĐHĐCĐ, nếu cổ đông có các ý kiến mới, Tổng công ty sẽ xem xét, trao đổi thông tin phù hợp với quyền và trách nhiệm theo quy định.

- Về vấn đề liên quan đến nguồn khí và chính sách giá khí, công tác thoái vốn nhà nước: Tổng công ty là một đơn vị thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (PVN), là nơi nắm giữ phần vốn nhà nước và có vai trò quan trọng trong việc đảm bảo nguồn khí cho Tổng công ty. Về nội dung này, Tổng công ty đề nghị đại diện lãnh đạo của PVN có ý kiến trao đổi thêm với các cổ đông.

\* Ý kiến của đại diện cổ đông lớn PVN:

- Trong quá trình phát triển của PVFCCo kể từ khi bắt đầu từ dự án nhà máy đạm Phú Mỹ cho đến khi cổ phần hóa và hoạt động đến nay, điểm ghi nhận nổi bật của PVFCCo là đã mang lại hiệu quả lợi nhuận tích cực cho cổ đông, cho Nhà nước trong hơn 15 năm qua. Đồng hành với PVFCCo, PVN và Chính phủ, các Bộ/ngành đã tạo điều kiện rất lớn cho PVFCCo về nguồn khí, giá khí hợp lý. Hiện nay, với tình hình khó khăn hơn, vấn đề quan trọng đối với PVFCCo là ngoài chính sách giá khí phù hợp, PVFCCo phải có giải pháp quản trị hiệu quả hơn và tiết giảm các khoản chi phí khác. Vấn đề về nguồn khí liên quan đến thẩm quyền quyết định của các cơ quan ngoài PVN. Đối với PVFCCo, PVN khẳng định luôn luôn có những động thái tích cực, ủng hộ trong việc báo cáo, trình đến cấp thẩm quyền phê duyệt nguồn & phương án giá khí hợp lý và tối ưu cho PVFCCo.

- Về hoạt động sản xuất của PVFCCo: Sau thời gian dài đã vận hành bằng và vượt công suất thiết kế, Nhà máy đã có những rủi ro phát sinh trong vận hành, tác động đến sự ổn định, an toàn trong hoạt động như chúng ta đã được báo cáo. Năm 2019 công tác bảo dưỡng sửa chữa cơ hội phải được Tổng công ty quan tâm, chú trọng xử lý triệt để và toàn diện để đảm bảo cho nhà máy tiếp tục vận hành ổn định trong thời gian tiếp theo.

- Về việc thoái vốn: PVN sẽ thực hiện theo kế hoạch giảm vốn xuống 51% đối với cả PVFCCo và PVCFC theo phương án thực hiện sắp xếp, thoái vốn giai đoạn 2017-2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo văn bản 1182/TTg-ĐMDN ngày 11/08/2017. Trong quá trình triển khai kế hoạch này, PVN đã có những đề xuất cho nghiên cứu thêm các phương án khác như hợp nhất, sáp nhập cũng như khả năng nâng cao tỷ lệ thoái vốn xuống dưới 51%. Giả sử kết quả nghiên cứu cho thấy có khả năng chuyển thành phương án đề xuất thực hiện thì phương án đó cũng phải nhận được sự chấp thuận của cấp có thẩm quyền và sự chấp thuận của các cổ đông khác trong 2 doanh nghiệp. Việc nghiên cứu này triển khai song song và không làm trì hoãn việc thực hiện theo văn bản 1182/TTg-ĐMDN ngày 11/08/2017 của Thủ tướng Chính phủ (hoàn thành trước ngày 31/12/2020).

*re*

## 11h45: Kết thúc phiên thảo luận.

Chủ tọa Nguyễn Tiến Vinh thay mặt Đoàn chủ tịch cảm ơn Đại hội đồng cổ đông, ghi nhận và tiếp thu các ý kiến của cổ đông, cam kết tiếp tục nhận các ý kiến và trao đổi với các cổ đông sau phiên họp qua các kênh thông tin phù hợp. Chủ tọa đề nghị Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử của các cổ đông dự họp.

## VI. Thông báo kết quả kiểm phiếu.

### 11h47:

Ông Đặng Quốc Hùng, thay mặt Ban kiểm phiếu đọc biên bản kiểm phiếu bầu cử và kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

#### 1. Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị:

- Ông Dương Trí Hội: đạt 234.469.762 phiếu bầu, tỷ lệ 78,70% (trúng cử)
- Ông Trương Văn Hiền: đạt 53.208.487 phiếu bầu, tỷ lệ 17,86% (không trúng cử)

#### 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 với các chỉ tiêu chính:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ hoàn thành KH (%)
A	B	C	1	2	3=2/1
1	Sản lượng sản xuất				
-	Đạm Phú Mỹ	Nghìn tấn	800,0	816	102%
-	UFC 85	Nghìn tấn	13,0	11	85%
-	NPK	Nghìn tấn	50,0	58	117%
-	NH3 (thương mại)	Nghìn tấn	55,0	56	103%
2	Sản lượng kinh doanh				
-	Đạm Phú Mỹ	Nghìn tấn	800,0	812	102%
	NPK		35,0	35	99%
-	Phân bón tự doanh	Nghìn tấn	315,0	327	104%
-	UFC 85	Nghìn tấn	9,0	8	89%
-	NH3 (thương mại)		55,5	52	94%
-	CO2		50,0	45	89%
-	Hóa chất	Nghìn tấn	1,6	2	109%
3	Chỉ tiêu tài chính toàn Tổng công ty (hợp nhất)				
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	9.050	9.439	104%
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	730	871	119%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	620	712	115%
	Nộp NSNN	Tỷ đồng	290	297	102%
4	Chỉ tiêu tài chính công ty mẹ				
	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	7.560	8.132	108%
	Trong đó: Vốn điều lệ	Tỷ đồng	3.914	3.914	100%
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	8.473	9.017	106%

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ hoàn thành KH (%)
A	B	C	1	2	3=2/1
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	700	863	123%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	605	715	118%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	15	18	118%
	Nộp NSNN	Tỷ đồng	270	273	101%
5	Đầu tư				
a.	Tổng mức đầu tư	Tỷ đồng	1.459	910	62%
	Đầu tư XDCB	Tỷ đồng	1.359	831	61%
	Mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	85	79	92%
	Đầu tư góp vốn	Tỷ đồng	15		0%
b.	Nguồn vốn đầu tư	Tỷ đồng	1.459	910	62%
	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	671	342	51%
	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	789	568	72%

### Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 271.985.172 cổ phần, đạt 91,29 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 25.098.160 cổ phần, đạt 8,42 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 842.677 cổ phần, đạt 0,28% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

### 3. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu chính:

#### a. Chỉ tiêu hợp nhất

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019
<b>1</b>	<b>Kế hoạch sản xuất</b>		
1.1	Đạm Phú Mỹ	Tấn	670.976
1.2	UFC 85/Fomaldehyde	Tấn	10.771
1.3	NPK Phú Mỹ	Tấn	150.000
1.4	NH3	Tấn	45.932
<b>2</b>	<b>Kế hoạch kinh doanh</b>		
2.1	Đạm Phú Mỹ	Tấn	680.000
2.2	NPK Phú Mỹ	Tấn	155.000
2.3	Phân bón khác	Tấn	232.500
2.4	UFC 85/Fomaldehyde	Tấn	8.000
2.5	NH3	Tấn	45.000
2.6	CO2	Tấn	44.000
2.7	Hóa chất khác	Tấn	1.400
<b>3</b>	<b>Kế hoạch tài chính</b>		
3.1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	8.645
3.2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	8.440
3.3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	205
3.4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	170

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019
1	Kế hoạch sản xuất		
4.5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	206

**b. Kế hoạch Công ty mẹ**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	8.400
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	190
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	163
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	4,2
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn CSH	%	2,1
7	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	%	10
8	Nộp NSNN	Tỷ đồng	188
9	Đầu tư XDCB và mua sắm tài sản, trang thiết bị	Tỷ đồng	772
	Vốn Chủ sở hữu	Tỷ đồng	498
	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	274

Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh nếu có những chỉ tiêu kế hoạch cần điều chỉnh cho phù hợp với tình hình hoạt động, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong lần họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

**Kết quả biểu quyết:**

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 262.948.982 cổ phần, đạt 88,26% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 25.098.160 cổ phần, đạt 8,42 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 9.878.867 cổ phần, đạt 3,32% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**4. Thông qua Báo cáo tài chính của công ty mẹ và hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam:**

Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2018 như nội dung trình bày tại phiên họp.

**Kết quả biểu quyết:**

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 271.985.172 cổ phần, đạt 91,29 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 25.098.160 cổ phần, đạt 8,42% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 842.677 cổ phần, đạt 0,28 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.



5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận 2018 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

Stt	Chỉ tiêu	Công thức tính	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến năm 2017 chuyển sang		98.098.279.743
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2018 theo BCTC đã kiểm toán		715.204.873.580
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2018 dùng để phân phối		715.204.873.580
4	Trích lập các quỹ từ LNST 2018	(4=4.1+4.2)	121.551.730.000
4.1	Trích quỹ KT-PL của người lao động	Theo quy định tại thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016	119.995.450.000
4.2	Trích quỹ KT của người quản lý		1.556.280.000
5	Lợi nhuận còn lại năm 2018 sau khi trích lập các quỹ	(5=3-4)	593.653.143.580
6	Tổng lợi nhuận chưa phân phối đến năm 2018	(6=1+5)	691.751.423.323
7	Chi cổ tức 10% / vốn điều lệ	(7=7.1 + 7.2)	391.334.260.000
7.1	Từ nguồn Lợi nhuận chưa phân phối năm 2017 chuyển sang		98.098.279.743
7.2	Từ nguồn lợi nhuận thực hiện năm 2018 còn lại sau khi trích lập các quỹ		293.235.980.257
	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (VNĐ/CP):	10% mệnh giá	1.000
8	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại chuyển sang năm 2019	(8=6-7)	300.417.163.323

Giao cho Tổng giám đốc Tổng công ty thực hiện thủ tục chi trả cổ tức 2018 theo phương án nêu trên trong quý 2/2019 (phần còn lại sau khi trừ đi cổ tức đã chi tạm ứng 500 đồng/cổ phiếu cho cổ đông).

b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

- Chi cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ dự kiến: 10%/mệnh giá cổ phiếu.
- Trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế: Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 32,52 tỷ đồng (trương đương 20% LNST và không quá 3 tháng lương).
- Căn cứ hiệu quả thực tế hoạt động SXKD năm 2019 để điều chỉnh thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2019 vào kỳ họp ĐHĐCĐ năm 2020 cho phù hợp.

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 262.948.982 cổ phần, đạt 88,26 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

*Handwritten signature*

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 34.134.350 cổ phần, đạt 11,46% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 842.677 cổ phần, đạt 0,28 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

#### **6. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, kế hoạch hoạt động Ban kiểm soát năm 2019:**

Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo của Ban kiểm soát như nội dung trình bày tại phiên họp.

##### **Kết quả biểu quyết:**

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 271.921.672 cổ phần, đạt 91,27 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 25.161.660 cổ phần, đạt 8,45% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 842.677 cổ phần, đạt 0,28 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

#### **7. Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019:**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Tổng công ty lựa chọn một trong các Công ty Kiểm toán sau đây thực hiện Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

##### **Kết quả biểu quyết:**

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 271.984.762 cổ phần, đạt 91,29 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 25.098.160 cổ phần, đạt 8,42% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 843.087 cổ phần, đạt 0,28% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

#### **8. Thông qua báo cáo thù lao, tiền lương, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và dự toán cho năm 2019:**

Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo thù lao, tiền lương, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và dự toán cho năm 2019 như sau (số tạm tính):

- Báo cáo thực hiện năm 2018: 7.040.000.000 đồng
- Dự toán năm 2019: 7.234.000.000 đồng (bao gồm 10% dự phòng).

##### **Kết quả biểu quyết:**

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 262.948.982 cổ phần, đạt 88,26% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 34.134.350 cổ phần, đạt 11,46% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 842.677 cổ phần, đạt 0,28% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

## VII. Thông qua Biên bản, Nghị quyết và bế mạc phiên họp.

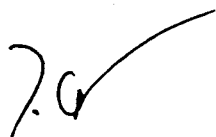
Vào hồi 11 giờ 57 phút, Đại hội đồng cổ đông đã hoàn thành và đã nghe báo cáo kết quả bầu cử và biểu quyết thông qua các nội dung theo chương trình nghị sự. Căn cứ Chương trình nghị sự, Tài liệu đại hội, diễn biến đại hội và kết quả kiểm phiếu đã công bố, ông Trương Thế Vinh, thay mặt Ban Thư ký báo cáo với Đại hội đồng cổ đông các nội dung dự thảo Biên bản và Nghị quyết phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP, với các nội dung quyết nghị như đã ghi ở mục VI của Biên bản này.

Ông Nguyễn Tiến Vinh, Chủ tọa phiên họp đề nghị Đại hội đồng cổ đông biểu quyết và Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết đồng ý với tỷ lệ 100% thông qua Biên bản và Nghị quyết phiên họp.

Sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Biên bản họp và Nghị quyết, Ông Nguyễn Tiến Vinh thay mặt Đoàn chủ tịch cảm ơn các cổ đông, các đại biểu dự họp và tuyên bố bế mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí vào hồi 12 giờ 00 phút ngày 17/04/2019.

*Biên bản này đã được Thư ký ghi chép phản ánh trung thực toàn bộ diễn biến phiên họp, theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP.*

THƯ KÝ



**Trương Thế Vinh**

CHỦ TỌA,  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**Nguyễn Tiến Vinh**

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, VPHĐQT (TTV).

